

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 75/2020/HS-ST

Ngày: 17-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Quang Văn
2. Ông Nguyễn Văn Phiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Trần Thanh Xuân – Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 72/2020/TLST- HS ngày 19 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Thị H, sinh năm 1969 tại xã Gi, huyện N, tỉnh Ninh Bình (Tên gọi khác: Không). Nơi cư trú: Thôn Th, xã Gi, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hoá: 05/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Bùi Văn Ng và bà Bùi Thị T; có chồng là Nguyễn Văn M, sinh năm 1971 và có 02 con (con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1996). Tiền án; Tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Bà Trần Thị H, sinh năm 1952. Địa chỉ: Thôn Th, xã Gi, huyện N, tỉnh Ninh Bình. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn Th, xã Gi, huyện N, tỉnh Ninh Bình. (Có mặt)

- Người làm chứng:

- + Bà Bùi Thị H, sinh năm 1962. (Có mặt)
- + Bà Đinh Thị H, sinh năm 1971. (Có mặt)

- + Bà Bùi Thị Ph, sinh năm 1959. (Có mặt)
- + Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1954. (Vắng mặt)
- + Bà Dương Thị K, sinh năm 1960. (Có mặt)
- + Ông Bùi Nhật Kh, sinh năm 1958. (Vắng mặt)
- + Bà Lê Thị T, sinh năm 1957. (Vắng mặt)
- + Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn cá nhân giữa Bùi Thị H và bà Trần Thị H sinh năm 1952 trú tại Thôn Th, xã Gi, huyện N từ trước. Chiều ngày 13/6/2020, trong quá trình bà H ngồi chơi cùng với Bà Bùi Thị Ph, Bùi Thị H, Dương Thị K và chị Đinh Thị H đều trú tại Thôn Th, xã Gi, huyện N tại đường trước cổng nhà ông Nguyễn Văn Ch ở Thôn Th, xã Gi, huyện N thì Bà H có nói “*Làm lắm cũng thế*”. Lúc này Bùi Thị H đang tưới cây trong vườn nhà mình ở gần đó nghe thấy bà Trần Thị H nói vậy liền cho rằng Bà H nói cạnh khóe mình. Bùi Thị H đã bực tức chửi Bà H “*Con đĩ Diêm, ngày nào cũng lê la ra đây ngồi*” (Bà H quê quán ở thôn Diêm, xã Gia Thắng, huyện Gia Viễn), rồi H lại tiếp tục nói “*Ngày mai ra tao cho mày ăn cứt*”. Thấy Bùi Thị H chửi mình thì Bà H không nói gì rồi đi về nhà.

Chiều ngày 14/6/2020, bà Trần Thị H lại tiếp tục ra ngồi chơi cùng với Bà Bùi Thị Ph và chị Đinh Thị H ở cùng thôn tại đường trước cổng nhà ông Nguyễn Văn Chở Thôn Th, xã Gi, huyện N. Khoảng 14 giờ cùng ngày thì Bùi Thị H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35 B1- 135.49 đi đến nhà chị Q ở thôn Q, xã Gi hỏi mua gà. Trên đường đi thì Bùi Thị H điều khiển xe mô tô đến chỗ Bà H đang ngồi cùng mọi người. Do bực tức với Bà H nên Bùi Thị H dừng xe mô tô của mình xông đến chỉ tay vào mặt Bà H nói “*Tôi làm gì mà bà lúc nào cũng móc ngoáy chửi tôi*”. Bà Trần Thị H nói lại “*Tao có làm gì mà mày chửi tao, mày chửi ai là con đĩ Diêm*”. Sau đó H và Bà H cãi chửi nhau. Bùi Thị H liền nói “*Nay tao cho con đĩ già này ăn cứt*”. Bùi Thị H liền chạy vào chuồng bò nhà ông Nguyễn Văn Ch sử dụng tay phải bốc phân bò tại thùng chứa phân bò rồi quay lại xông đến chỗ bà Trần Thị H. Thấy vậy Bà H đã rút 01 đoạn ngọn cây luồng dài khoảng 1,5m khô tại hàng rào nhà chị Đinh Thị H khua khoảng về phía Bùi Thị H để cho H không tiến gần đến Bà H được. Trong quá trình khua khoảng thì ngọn luồng đã va vào mép trên bên trái (Mồm phía bên trái) của Bùi Thị H và bị gãy rơi xuống đất, phần còn lại của ngọn luồng cũng bị rơi tuột khỏi tay của bà H. Bùi Thị H liền xông vào sử dụng tay trái túm tóc Bà H kéo ngược ra đằng sau và dùng tay phải cầm phân bò nhét vào miệng, bôi chất vào mặt và mắt của bà Trần Thị H. Lúc này Bà H với tay lấy được 01 cành mít khô

dài khoảng 1m rút ở bờ rào nhà chị H vụt vào hông trái Bùi Thị H. Hai bên giằng co thì H sử dụng tay túm được cành mít khô của Bà H đem vứt đi. Quá trình giằng co đã làm bà Bà H bị thương ở cổ tay trái. Trong khi H và Bà H xô sát thì chị H và bà Ph đã can ngăn đẩy H và Bà H ra. Sau đó Bà Bùi Thị H ở cùng thôn đi đến thấy mặt, miệng Bà H bám dính phân bò và H và Bà H vẫn đang giằng co nên vào can ngăn. Bùi Thị H đã lên xe mô tô của mình bỏ đi còn bà Trần Thị H được chị Hoa và bà Phải đưa vào khu bể nước nhà ông Chính để lau rửa phân bò. Chị H đã lấy nước cho Bà H súc miệng và lau rửa mặt cho bà Húy.

Đối với phân bò mà Bùi Thị H sử dụng nhét vào miệng, bôi trát vào mặt, cổ và mắt của bà Trần Thị H đã bị lau rửa; 01 đoạn ngọn cây luồng dài khoảng 1,5m đã bị gãy và người dân thu dọn; 01 cành mít khô dài khoảng 1m đã bị vứt đi. Quá trình điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

- Bà H bị thương “*Vết thương phần mềm hông trái, cổ tay trái*” được đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện N từ ngày 16/6/2020 đến ngày 24/6/2020 thì xuất viện. Ngày 25/6/2020 Bà H đến Bệnh viện Mắt tỉnh Ninh Bình khám và điều trị đến ngày 01/7/2020 ra viện. Bệnh viện Mắt tỉnh Ninh Bình xác định Bà H bị thương “*Viêm kết mạc hai mắt*”.

Tại kết luận giám định thương tích số 053 ngày 18/8/2020 của Trung tâm pháp y- Sở y tế tỉnh Ninh Bình kết luận:

1. *Dấu hiệu chính qua giám định: Hai mắt đục thủy tinh thể tiến triển, thoái hóa võng mạc. Không có sẹo vết thương, không có tổn thương xương, không có di chứng tổn thương chức năng.*

2. *Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: không xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể.*

3. *Kết luận khác: Không xác định được cơ chế hình thành thương tích.*

- Bùi Thị H bị thương “*Tại mép trên bên trái có vết rách ra trên diện KT (0,3 x 0,3)cm; Tại eo hông trái có vết bầm tím trên diện KT (5x3)cm*” đã đến khám tại Trạm y tế xã Gi ngày 16/6/2020. Do vết thương phần mềm nên Bùi Thị H không điều trị tại Trạm y tế xã mà về nhà điều trị. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra quyết định Trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình giám định thương tích nhưng Bùi Thị H từ chối giám định với lí do chỉ bị thương phần mềm.

Quá trình điều tra bà Trần Thị H xác định bị Bùi Thị H sử dụng phân bò nhét vào miệng, bôi trát vào mặt, cổ và mắt nên Bà H cảm thấy xấu hổ, nhục nhã nên ngày 24/9/2020 Bà H có đơn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện N truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Bùi Thị H. Đồng thời UBND xã

Gi, Chi hội cao tuổi Thôn Th; Hội liên hiệp phụ nữ xã Gi và Chi hội phụ nữ Thôn Th cũng đã có đơn đề nghị xử lý đối với Bùi Thị H.

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bà Trần Thị H và Bùi Thị H không thỏa thuận được việc bồi thường. Do vậy Bùi Thị H đã tự nguyện giao nộp số tiền 7.000.000 đồng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N. Tuy nhiên Bà Hchưa nhận số tiền này nên Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã ra Quyết định chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện N để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 74/CT - VKS ngày 19/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Bùi Thị H về tội “Làm nhục người khác” theo khoản 1 Điều 155 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Thị H phạm tội “Làm nhục người khác”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 155; điểm b, i khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt Bùi Thị H từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Gi, huyện N, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã Gi, huyện N giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Gi giám sát, giáo dục đối với bị cáo. Khấu trừ 05 – 07% thu nhập hàng tháng của bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 4 Điều 155 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 46, Điều 48 Bộ luật Hình sự, các điều 590, 592 Bộ luật dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Bùi Thị H phải thanh toán cho bà Trần Thị H các khoản tiền sau:

- Tiền thuốc, viện phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện N và Bệnh viện mắt tỉnh Ninh Bình là 2.381.737 đồng.

- Tiền công người chăm sóc Anh Nguyễn Văn N là con trai Bà H trong thời gian Bà H nằm viện điều trị là 3.200.000 đồng.

- Tiền tổn thất tinh thần: Do hành vi của Bùi Thị H làm tổn hại đến tinh thần của bà Trần Thị H nên đề nghị Tòa án buộc bị cáo phải thanh toán cho Bà H số tiền tổn thất tinh thần là 03 tháng lương cơ sở (1.490.000 đồng x 3) = 4.470.000 đồng.

- Tiền tàu xe đi lại từ Gi đến bệnh viện N và từ N đi Ninh Bình là 900.000 đồng

Như vậy đề nghị Tòa án buộc Bùi Thị H phải thanh toán cho bà Trần Thị H số tiền 10.951.737 đồng. Quá trình điều tra bị cáo Bùi Thị H đã nộp số tiền 7.000.000 đồng, bị cáo còn phải nộp số tiền 3.951.737 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Thị H chỉ thừa nhận việc dùng tay ném phân bò vào bà Trần Thị H. Bị cáo H không thừa nhận dùng tay túm tóc và nhét phân bò vào mồm bà Hủy. Tuy nhiên Cơ quan điều tra đã thu thập đầy đủ các tài liệu chứng minh hành vi của Bùi Thị H.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Bị hại có ý kiến: Không giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và yêu cầu bị cáo phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận một phần hành vi phạm tội của mình. Hội đồng xét xử căn cứ vào lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng, chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ để kết luận: Do có mâu thuẫn cá nhân từ trước nên Bùi Thị H và bà Trần Thị H đã cãi chửi và xô sát với nhau. Vì vậy vào khoảng 14 giờ ngày 14/6/2020 tại đường Thôn Th, xã Gi, huyện N, bị cáo Bùi Thị H đã sử dụng tay trái túm tóc Bà H kéo ngược ra đằng sau và dùng tay phải cầm phân bò nhét vào miệng, bôi chất vào mặt và mắt của bà Trần Thị H là người cao tuổi trước sự chứng kiến của nhiều người làm cho Bà H cảm thấy xấu hổ, nhục nhã. Bà Trần Thị H đã có đơn đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Bùi Thị H.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 155 của Bộ luật Hình sự.

“Điều 155: Tội làm nhục người khác:

1. Người nào xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của người khác, thì bị phạt cảnh cáo, phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 30.000.000đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm.

..... “

Viện kiểm sát nhân dân huyện N vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Danh dự, nhân phẩm của con người là bất khả xâm phạm. Do vậy, không ai có quyền xâm phạm danh dự, nhân phẩm của người khác bất kể vì lý do gì. Tuy nhiên, trong vụ án này, bị cáo Bùi Thị H đã bất chấp pháp luật có hành vi làm nhục bà Trần Thị H trước đông người. Hành vi phạm tội của bị cáo mặc dù thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm nghiêm trọng đến danh dự, nhân phẩm của người khác được pháp luật bảo vệ, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, khiến quần chúng nhân dân bất bình. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi làm nhục người khác tại nơi đông người là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu kiềm chế bị cáo đã phạm tội.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt với bị cáo, ngoài xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, HĐXX cân nhắc đến nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Do quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thị H chỉ thừa nhận việc dùng tay ném phân bò vào bà Trần Thị H. Bị cáo H không thừa nhận dùng tay túm tóc và nhét phân bò vào mồm bà Hủy. Tuy nhiên Cơ quan điều tra đã thu thập đầy đủ các tài liệu chứng minh hành vi của Bùi Thị H. Qua tranh tụng tại phiên tòa cũng đủ cơ sở kết luận bị cáo đã có hành vi tay trái túm tóc, tay phải cầm phân bò nhét vào miệng, bôi chát vào mặt và mắt của bà Trần Thị H. Do vậy Bùi Thị H không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*”. Trong quá trình điều tra bị cáo *Bùi Thị H* đã tự nguyện giao nộp số tiền 7.000.000 đồng; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo .

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là nhân dân lao động, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành nghiêm chỉnh báo gọi của cơ quan tiến hành tố tụng, vì vậy cần

giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo và để bị cáo cải tạo rèn luyện tại địa phương cũng đủ sức răn đe và giáo dục.

[3]. Về khấu trừ thu nhập: Xét bị cáo là lao động tự do, thu nhập thấp vì vậy cần khấu trừ thu nhập với các bị cáo là 5%/tháng trong thời gian chấp hành hình phạt.

[4]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bà Trần Thị H và bị cáo Bùi Thị H không thỏa thuận được việc bồi thường.

Hành vi của bị cáo đã gây tổn thất về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm cho bị hại, bị hại có yêu cầu bị cáo phải bồi thường theo quy định của pháp luật, vì vậy cần buộc bị cáo phải bồi thường theo quy định của Bộ luật Dân sự, bao gồm:

- Chi phí cho việc cứu chữa, thuốc men cho 16 ngày bị hại nằm điều trị tại bệnh viện đa khoa huyện N và Bệnh viện mắt tỉnh Ninh Bình là 93.200 đồng và 68.300 đồng tiền viện phí, 450.000 đồng tiền mua thuốc ngoài (có chứng từ).

- Do bà Trần Thị H là người cao tuổi không trong độ tuổi lao động nên không được tính khoản mất thu nhập.

- Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc cho bị hại 16 ngày tại Bệnh viện huyện N và Viện mắt tỉnh Ninh Bình. Theo biên bản xác minh thì thu nhập thực tế 1 ngày của anh Nam là: 16 ngày x 200.000 đồng = 3.200.000 đồng.

- Chi phí thuê xe đi viện Nho Quan mỗi lượt 150.000đ x2 lượt = 300.000 đồng; Tiền thuê xe đi viện mắt Ninh Bình mỗi lượt là 300.000 đ x2 = 600.000 đ. Tổng chi phí thuê xe là 900.000 đồng.

- Khoản bù đắp tổn thất về tinh thần: Theo quy định tại Điều 592 Bộ luật Dân sự thì mức tối đa bồi thường tổn thất về tinh thần theo quy định của Bộ luật dân sự là 10 lần mức lương cơ sở (1.490.000đ x 10 = 14.900.000đồng). Căn cứ quy định của pháp luật, căn cứ mức độ phạm tội thì số tiền bồi thường tổn thất tinh thần sẽ tính cho bị hại là 5 lần mức lương cơ sở: 1.490.000đ x 5 = 7.450.000 đồng. Do vậy, cần buộc bị cáo Bùi Thị H phải bồi thường cho bị hại số tiền bù đắp tổn thất tinh thần là 7.450.000đồng

Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là 12.161.500 đồng. Bị cáo đã bồi thường 7.000.000 đồng, còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 5.161.500 đồng.

[4]. Về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự: Bị cáo phải chịu theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Thị H phạm tội “Làm nhục người khác”.

* Áp dụng: Khoản 1 Điều 155; điểm b, i khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo 09(chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Gi, huyện N, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Gi, huyện N, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Khấu trừ mỗi tháng 05% thu nhập của bị cáo Bùi Thị H trong thời gian chấp hành án để sung quỹ Nhà nước.

2.Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 586, 590, 592; 357; 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Bùi Thị H phải bồi thường thiệt hại cho bà Trần Thị H và Anh Nguyễn Văn N tổng số tiền là: 12.161.500đ (Mười hai triệu một trăm sáu mươi một nghìn năm trăm đồng).

Bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng), bị cáo tiếp tục phải bồi thường cho bà Trần Thị H và Anh Nguyễn Văn N số tiền: 5.161.500đ (Năm triệu một trăm sáu mươi một nghìn năm trăm đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Án phí dân sự: Bị cáo phải nộp 300.0000 đồng án phí dân sự.

4. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND huyện N;
- THADS huyện N;
- CA huyện N

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

- *Những người TGT;*
- *Lưu./.*

NGUYỄN THỊ HƯƠNG QUỲNH